

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CHIẾU SÁNG HẢI PHÒNG
NĂM 2020**

Hải Phòng, tháng 4 năm 2020

Số:/2021/BCTN-HLE

Hải Phòng ngày tháng 4 năm 2021

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CHIẾU SÁNG HẢI PHÒNG
Năm 2020**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên gọi: Công ty Cổ phần Điện chiếu sáng Hải Phòng
- Tên giao dịch quốc tế: Hai Phong Electric Lighting Joint stock company
- Tên công ty viết tắt: HELICO
- Trụ sở chính tại: Số 1 Hoàng Diệu, Phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
- Số điện thoại: 0225 3747 427
- Số fax: 0225 3747 617
- Website: www.helico.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): HLE
- Vốn điều lệ đăng ký: 22.000.000.000 đồng (Hai mươi hai tỷ đồng chẵn)
- Vốn điều lệ thực góp: 22.000.000.000 đồng (Hai mươi hai tỷ đồng chẵn)
- Giấy phép ĐKKD số 0200171644 lần đầu ngày 02 tháng 07 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 21 tháng 03 năm 2018 do Sở KHĐT Thành phố Hải Phòng cấp

Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Điện chiếu sáng Hải Phòng được chuyển đổi từ Công ty TNHH một thành viên Điện chiếu sáng Hải Phòng theo Quyết định số 1168/QĐ-UBND ngày 24/06/2013 của UBND thành phố Hải Phòng về việc tiến hành cổ phần hóa; Quyết định 494/QĐ-UBND ngày 07/05/2017 của UBND thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH một thành viên Điện chiếu sáng Hải Phòng thành công ty Cổ phần và được Sở Kế hoạch – Đầu tư Hải Phòng cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0200171644 lần đầu ngày 02 tháng 07 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 21 tháng 03 năm 2018 với vốn điều lệ là 22 tỷ đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh: quản lý vận hành, duy tu, sửa chữa hệ thống chiếu sáng và tín hiệu giao thông; Xây lắp các công trình điện chiếu sáng, đường dây và trạm biến áp từ 35-110KV; kinh doanh thiết bị điện chuyên ngành chiếu sáng...

- Địa bàn kinh doanh: Thành phố Hải Phòng.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban điều hành đứng đầu là Tổng giám đốc và các Phó tổng giám đốc phụ trách các khối chức năng.

Cơ cấu tổ chức của Công ty là xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo các đơn vị, phòng ban chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Tổng giám đốc quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể của các đơn vị, phòng ban chức năng thông qua Trưởng các đơn vị phụ trách

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:

- Công ty Cổ phần Điện chiếu sáng Hải Phòng được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật doanh nghiệp năm 2014, luật chứng khoán, các Luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty. Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua là cơ sở chi phối cho mọi hoạt động của Công ty.

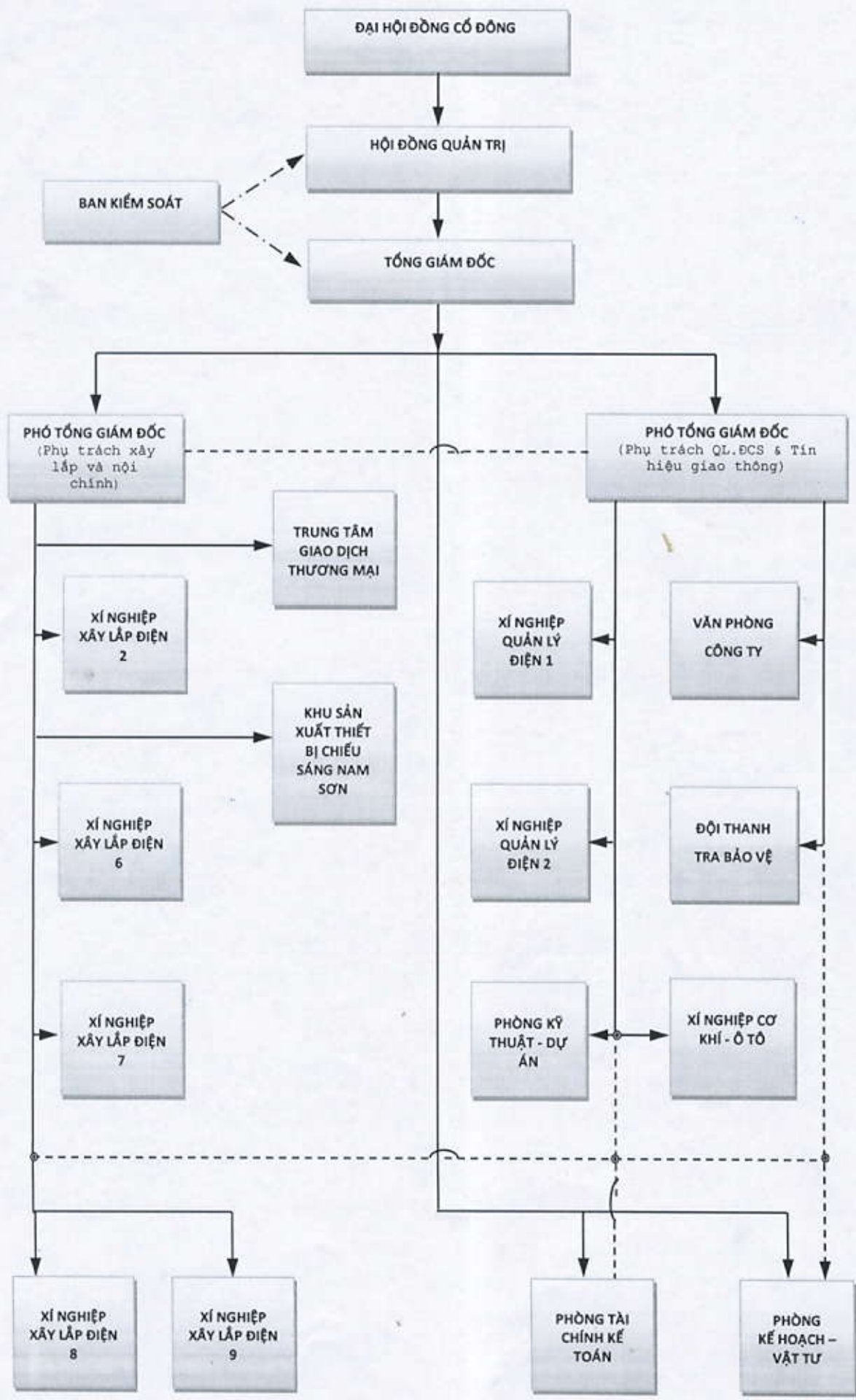
- Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty:

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan thông qua chủ trương chính sách đầu tư dài hạn trong việc phát triển Công ty, quyết định cơ cấu vốn, bầu ra Ban quản trị và kiểm soát việc kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị Công ty có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc quyền của Đại hội đồng cổ đông quyết định. Định hướng các chính sách tồn tại và phát triển đến thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty. Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Ban điều hành: Do HĐQT bổ nhiệm gồm có Tổng giám đốc, các phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng. Tổng giám đốc là người chịu trách nhiệm trước HĐQT, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty.

Sơ đồ bộ máy Công ty



4. Định hướng phát triển

- Mục đích chủ yếu của Công ty đến năm 2020:

Đảm bảo kinh doanh có lãi có thể chia cổ tức cho cổ đông từ 5-10%/năm. Năm sau cao hơn năm trước thể hiện xu thế phát triển ổn định và tăng trưởng của Công ty.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Xây dựng kế hoạch tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận hàng năm tăng so với năm trước trên cơ sở đẩy mạnh doanh thu ngành nghề kinh doanh chính của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2020 so với thực hiện năm 2019:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	TH năm 2019	TH năm 2020	So sánh tăng (+) giảm (-) (%)
1	Doanh thu	Tr. đồng	222.011	189.133	-14,8%
1.1	Doanh thu thuần	Tr. đồng	221.995	189.123	-14,8%
1.2	Doanh thu hoạt động TC	Tr. đồng	16	9	-44%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	2.891	3.400	17,6%
3	Cổ tức/vốn điều lệ	%	7	7.5	7,1%

Tình thực hiện 2020 so sánh với kế hoạch 2020:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	KH năm 2020	TH năm 2020	So sánh TH/KH (%)
1	Doanh thu	Tr. đồng	180.000	189.133	105,07%
1	Doanh thu thuần	Tr. đồng		189.123	
1.2	Doanh thu hoạt động TC	Tr. đồng		9	
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng,	2.560	3.400	132,81%
3	Cổ tức/vốn điều lệ	%	7,5	7,5	100%

- Doanh thu thuần năm 2020 giảm 14,8 % so với thực hiện năm 2019 và tăng 5,07% so với kế hoạch 2020.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2020 tăng 17,6% so với thực hiện năm 2019 và tăng 32,81% so với kế hoạch 2020.

Năm 2020 sau khi phân tích các tác động khách quan và nguyên nhân chủ quan, công ty xây dựng doanh thu kế hoạch là 180 tỷ đồng, thấp hơn doanh thu thực hiện năm 2019 là 221,995 tỷ đồng (tương đương 19%); kết quả thực hiện năm 2020 là 189,123 tỷ tuy thấp hơn thực hiện năm 2019 14,8% nhưng hoàn thành và tăng so với kế hoạch năm 2020 là 5,07%, kết quả doanh thu thực hiện năm 2020 chủ yếu do những nguyên nhân sau:

- Năm 2020 tình hình sản xuất kinh doanh có những khó khăn khách quan nhất định, chủ yếu là ảnh hưởng của Dịch virus Covid 19 đối với kinh tế toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng, mức tác động đối với kinh tế còn chưa dự đoán hết được, trước hết do yêu cầu của công tác phòng chống dịch ảnh hưởng trực tiếp đến bố trí nhân sự, thời gian làm việc của cán bộ công nhân viên; tiến độ thi công của các công trình, dự án bị ảnh hưởng trực tiếp từ khâu sản xuất, cung cấp vật tư đầu vào cũng như triển khai thi công thực tế trên công trường đều phải tạm dừng hoặc chậm tiến độ thực hiện theo cam kết trong hợp đồng và chưa dự đoán được thời gian trở lại hoạt động bình thường, một số chủ đầu tư các công trình về xây lắp điện ở thị trường truyền thống của công ty trong năm 2020 chậm triển khai đấu thầu các dự án mới, việc nắm bắt thông tin từ các chủ đầu tư cho thấy kế hoạch đầu tư trong năm giảm, một số dự án có khả năng không triển khai, ít nhiều có sự tác động và ảnh hưởng của dịch virus covid 19, những hợp đồng đã ký từ 2019 thì tiến độ thi công đang bị gián đoạn; các chủ đầu tư mới tiếp cận có các công trình đã ký kết và thực hiện năm 2019 trong năm 2020 cũng không triển khai dự án mới tại thành phố.

Các dự án từ nguồn vốn đầu tư khác trên địa bàn thành phố chậm triển khai đấu thầu và thi công, một số đang phải tạm ngừng thi công, một số các chủ đầu tư mới khai thác trong năm 2019 hiện tại chưa có kế hoạch cải tạo, đầu tư mới trong năm 2020.

- Khu vực hoạt động sản xuất kinh doanh phục vụ công ích của công ty về sửa chữa duy tu hệ thống điện chiếu sáng và tín hiệu giao thông thường xuyên năm nay cũng bị ảnh hưởng do phải cắt giảm nguồn chi cho các hoạt động thường xuyên của thành phố, dành nguồn lực cho các nhiệm vụ cấp thiết phòng chống dịch.

Với các nguyên nhân khách quan trên, công ty đã xây dựng kế hoạch năm 2020 ở mức 180 tỷ, trong năm 2020 công ty đã chú trọng công tác năm bắt tìm kiếm đối tác mới, hoàn thiện hồ sơ năng lực, xây dựng giá chào thầu hợp lý để đảm bảo khả năng cạnh tranh và đạt tỉ lệ trúng thầu cao, tiếp tục hợp tác có hiệu quả với các chủ đầu tư truyền thống, chủ động bố trí nhân sự hợp lý, xây dựng các phương pháp, biện pháp thi công đảm bảo an toàn, hiệu quả sao cho phù hợp với yêu cầu phòng chống dịch viêm đường hô hấp cấp, tham gia đấu thầu cạnh tranh và ký kết và thực hiện các hợp đồng mới, bù đắp một phần doanh thu sụt giảm và đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu doanh thu kế hoạch 2020 và vượt kế hoạch là 5,07%.

Chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2020 là 3,4 tỷ đồng do trong năm công ty có xây dựng kế hoạch tăng cường công tác quản lý, tăng năng suất lao động, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong quản lý, từ đó tiết kiệm tối đa chi phí, giảm các chi phí đầu vào để tối đa hoá lợi nhuận; Do đó, mặc dù doanh thu thực hiện tăng so kế hoạch 5,07 % nhưng lợi nhuận thực nhiệm tăng 32,81% so với kế hoạch.

Tỷ lệ chia cổ tức năm 2020 là 7,5 % trên vốn điều lệ đạt 100% kế hoạch đề ra, lớn hơn lãi suất huy động tiết kiệm của các ngân hàng thương mại và đảm bảo hài hoà giữa quyền lợi ích của cổ đông và người lao động.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1. Tổ chức và nhân sự:

- Tổ chức: Công ty hoạt động với mô hình Công ty cổ phần, 01 trụ sở chính tại Số 1 Hoàng Diệu, Phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng.

- Nhân sự trong Công ty đã đi vào nề nếp, ổn định không có sự thay đổi nhân sự trong thời gian qua.

Hết năm 2020 tổng số người lao động trong Công ty là 148 người. Số lượng lao động hiện tại phù hợp với tình hình hiện tại của Công ty và phù hợp với năng lực của từng vị trí làm việc trong Công ty. Công ty khuyến khích, động viên, tạo điều kiện cho người lao động đi học tập các lớp bồi dưỡng kiến thức về quản lý, chuyên môn nghiệp vụ để phục vụ công tác sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Các chế độ chính sách lương, thưởng, BHXH, BHYT, BHTN... được thực hiện tốt, không phát sinh tranh chấp, khiếu kiện. Người lao động trong Công ty đóng góp tích cực đến hoạt động SXKD của Công ty và được khen thưởng động viên kịp thời.

Chính sách lương: Công ty xây dựng chính sách tiền lương riêng, thực hiện trả lương cho người lao động theo quy chế trả lương của Công ty căn cứ vào mức độ hoàn thành và độ phức tạp của công việc, đảm bảo cho người lao động hưởng đầy đủ các chế độ theo Quy định của nhà nước. Hệ số lương được xác định dựa trên trình độ, cấp bậc và tay nghề của người lao động, đảm bảo phù hợp với năng lực và công việc của từng người, khuyến khích cán bộ công nhân viên của công ty làm việc hăng say, góp phần thúc đẩy sản xuất kinh doanh của công ty.

Chính sách thưởng: Cuối năm và các dịp lễ tết, công ty đều tiến hành tổng kết đánh giá để thưởng cho những bộ phận, phòng ban, cá nhân có những thành tích xuất sắc, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, làm tốt công tác thực hành tiết kiệm trong sản xuất

Bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được công ty trích nộp theo đúng quy định hiện hành.

Chính sách đào tạo: Hàng năm, tùy theo yêu cầu công việc, công ty đều tiến hành cử cán bộ công nhân viên đi học tập, bồi dưỡng nghiệp vụ để nâng cao trình độ và tay nghề.

- Hàng năm Công ty đã chủ động thực hiện nhiều biện pháp để quản lý và tiết giảm các chi phí hành chính, tận dụng tối đa cơ sở vật chất hiện có để phục vụ hoạt động SXKD có hiệu quả.

2.2. Ban Tổng giám đốc - Kế toán trưởng:

1	Ông Bùi Duy Đông	Tổng giám đốc
2	Ông Nguyễn Trọng Huân	Phó Tổng giám đốc
3	Ông Nguyễn Văn Tuyên	Phó tổng giám đốc
4	Ông Nguyễn Quang Huy	Kế toán trưởng

2.2.1. Ông Bùi Duy Đông – Tổng giám đốc

- Họ và tên: Bùi Duy Đông
- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 29/05/1971
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- CMND: 030797430 - Ngày cấp: 17/03/2008 - Nơi cấp: Công an Hải Phòng
- Quê quán: Tân Viên, An Lão, Hải Phòng
- Nơi ở hiện nay : Số 33 KDC Trần Phú 2 – P. Văn Đâu – Q. Kiến An – TP Hải Phòng
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân khoa học, Kỹ sư điện
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1997- 2001	Công ty xây lắp điện Hải Phòng	Cán bộ kỹ thuật
2002 – 2006	XN Xây lắp Điện 7, Công ty điện chiếu sáng đô thị	Cán bộ kỹ thuật
2007 - 6/2010	XN Xây lắp Điện 7, Công ty điện chiếu sáng đô thị	Giám đốc Xí nghiệp
7/2010 - 8/2015	XN Xây lắp Điện 7, Công ty TNHH MTV điện chiếu sáng Hải Phòng	Giám đốc Xí nghiệp
9/2015 - 12/2015	XN Xây lắp Điện 7, Công ty TNHH MTV điện chiếu sáng Hải Phòng	Giám đốc Xí nghiệp
1/2016 - 04/2017	Công ty cổ phần điện chiếu sáng Hải Phòng	Phó Tổng giám đốc
05/2017 đến nay	Công ty cổ phần điện chiếu sáng Hải Phòng	Tổng giám đốc

- Chức vụ tại Công ty: Tổng giám đốc công ty
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HDQT
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người liên quan tại tổ chức đăng ký giao dịch:
 - + Sở hữu cá nhân: 129.700 CP chiếm tỷ lệ 5,89%/ VDL
 - + Đại diện sở hữu: 264.000 CP (Đại diện cổ phần của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng) chiếm tỷ lệ 12 % /VDL
 - + Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu Công ty CP Điện chiếu sáng Hải Phòng tại thời điểm lập hồ sơ: Em vợ: Đỗ Xuân Trường – Giám đốc XN xây lắp điện 7; cổ phần sở hữu cá nhân: 5.600 cổ phần chiếm tỷ lệ: 0,025%/VDL.

2.2.2. Ông Nguyễn Trọng Huấn - Phó Tổng giám đốc

- Họ và tên: Nguyễn Trọng Huấn
- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 20/08/1961
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- CMND: 030931762 - Ngày cấp: 25/09/2013 - Nơi cấp: Công An Hải Phòng
- Quê quán: Tân Liên, Vĩnh Bảo, Hải Phòng
- Nơi ở hiện nay: Số 26 Đặng Ma La, Kênh Dương, Lê Chân, Hải Phòng
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
4/1993 – 12/1998	Công ty điện chiếu sáng đô thị	Cán bộ kinh doanh
1/1999 – 6/2001	Công ty điện chiếu sáng đô thị	PTP kinh doanh
7/2001 – 06/2010	Công ty điện chiếu sáng đô thị	TP Kinh doanh
7/2010 – 12/2015	Công ty TNHH MTV điện chiếu sáng Hải Phòng	TP Kinh doanh
01/2016 đến nay	Công ty cổ phần điện chiếu sáng Hải Phòng	Phó Tổng giám đốc

- Chức vụ tại Công ty: Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người liên quan tại tổ chức đăng ký giao dịch:
 - + Sở hữu cá nhân: 37.700 CP chiếm tỷ lệ 1,71 %/ VDL
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.
 - + Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu Công ty CP Điện chiếu sáng Hải Phòng tại thời điểm lập hồ sơ : Không có

2.2.3. Ông Nguyễn Văn Tuyên - Phó Tổng giám đốc

- Họ và tên: Nguyễn Văn Tuyên
- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 17/08/1965
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- CMND: 0340650006615 - Ngày cấp: 21/05/2019 - Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Quê quán: xã Độc Lập - Huyện Hưng Hà - Tỉnh Thái Bình
- Nơi ở hiện nay: Số 105 Trần Nhân Tông, Quận Kiến An, TP. Hải Phòng
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
09/1983 - 09/1986	Trường sỹ quan phòng không – nay là Học viện phòng không không quân	Học viên
09/1986 - 07/1992	Tiểu đoàn thông tin sân bay Kiến An, sư đoàn 371 quân chủng phòng không – không quân	Cán bộ
07/1992 – 11/1995	Công ty xây lắp điện Hải Phòng – Nay là Công ty Cổ phần xây lắp điện Hải Phòng	Cán bộ kế hoạch
11/1995 – 09/2002	Công ty Điện chiếu sáng đô thị	Cán bộ kế hoạch
09/2002 – 01/2006	Công ty Điện chiếu sáng đô thị	Phó TP Kế hoạch
02/2006 – 10/2019	Công ty Điện chiếu sáng đô thị - Nay là Công ty cổ phần Điện chiếu sáng Hải Phòng	Trưởng phòng Kế hoạch
11/2019 đến nay	Công ty cổ phần Điện chiếu sáng Hải Phòng	Phó tổng giám đốc

- Chức vụ tại Công ty: Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HDQT
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người liên quan tại tổ chức đăng ký giao dịch:
 - + Sở hữu cá nhân: 31.400 CP chiếm tỷ lệ 1,42 %/ VDL
 - + Đại diện sở hữu: 0 Cổ phần.
 - + Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu Công ty CP Điện chiếu sáng Hải Phòng tại thời điểm lập hồ sơ : Không có

2.2.4. Ông Nguyễn Quang Huy - Kế toán trưởng

- Họ và tên: Nguyễn Quang Huy
- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 19/11/1980
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- CMND: 031028324 - Ngày cấp: 21/11/2011 - Nơi cấp: Công An Hải Phòng
- Quê quán: Vĩnh Tiến, Vĩnh Bảo, Hải Phòng
- Nơi ở hiện nay: Số 66/212 Đà Nẵng, Lạc Viên, Ngô Quyền, Hải Phòng
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị tài chính kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
6/2002 – 3/2009	Chi cục thuế Kiến Thụy	Cán bộ tổ thanh tra
4/2009 – 7/2007	Chi cục thuế Hải An	Cán bộ tổ thanh tra
8/2007 – 6/2019	Chi cục thuế Hải An	Cán bộ đội quản lý nợ thuế
7/2009 - 10/2011	Chi cục thuế Hải An	Đội phó đội quản lý nợ thuế
11/2011–10/2015	Công ty TNHH MTV điện chiếu sáng Hải Phòng	Phó phòng Kế toán tài vụ
11/2015 đến nay	Công ty cổ phần điện chiếu sáng Hải Phòng	Kế toán trưởng

- Chức vụ tại Công ty: Kế toán trưởng công ty
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người liên quan tại tổ chức đăng ký giao dịch:
 - + Sở hữu cá nhân: 22.200 CP chiếm tỷ lệ 1,01 %/ VDL
 - + Đại diện sở hữu: 264.000 CP (Đại diện cổ phần của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng) chiếm tỷ lệ 12 % /VDL.
 - + Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu Công ty CP Điện chiếu sáng Hải Phòng tại thời điểm lập hồ sơ: Không có

3. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Tỷ lệ % tăng giảm
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng</i>			
Tổng giá trị tài sản	129.992.618.441	133.163.675.270	2,43%
Doanh thu thuần	221.994.853.894	189.123.452.119	-14,8%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.625.546.109	3.249.733.661	-10,36%
Lợi nhuận khác	-9.905.314	781.971.950	7.994,46%
Lợi nhuận trước thuế	3.615.640.795	4.031.705.611	11,5%
Lợi nhuận sau thuế	2.890.531.573	3.400.436.423	17,64%

- Các chỉ tiêu khác: Không có

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn/Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,17	1,17	
+ Hệ số thanh toán nhanh			
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,74	0,79	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,8	0,8	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	4,22	4,24	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho	3,89	4,05	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,7	1,42	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,013	0,018	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,116	0,134	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,022	0,0255	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,016	0,0172	

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2020, Chủ tịch HĐQT, Ban Giám đốc Công ty đã triển khai, điều hành các hoạt động SXKD, thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị cũng như các yêu cầu của Chủ đầu tư và khách hàng trong bối cảnh kinh tế còn khó khăn. Chủ tịch HĐQT và Ban Giám đốc đã thực thi đúng quyền hạn và trách nhiệm với tinh thần cao, thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban với các phòng ban chức năng, các đơn vị trong Công ty, đề ra các chủ trương, kế hoạch hoạt động, chương trình công tác và các giải pháp về công tác SXKD của Công ty, đảm bảo tài sản của Công ty và nguồn vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển. Vì thế các chỉ tiêu tài chính năm 2020 đều tăng so với kế hoạch đề ra, và doanh thu thực hiện tăng 5,07 % so với kế hoạch đề ra, lợi nhuận tăng 32,81% so với kế hoạch. đảm bảo việc làm và tăng thu nhập cho người lao động, thể hiện sự chỉ đạo có hiệu quả của Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và việc thực hiện tốt các nhiệm vụ của các phòng ban chức năng và các đơn vị trong Công ty.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản (phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản, nợ phải thu xấu, tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh

BẢNG PHÂN TÍCH TÀI SẢN

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2020	Tỷ lệ tăng/ giảm (%)
A.	- TÀI SẢN NGẮN HẠN	122.664.416.375	126.642.820.186	3,24%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	17.388.471.351	7.371.705.613	-57,61%
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn			
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	61.207.189.904	77.553.587.286	26,7%
4	Hàng tồn kho	44.039.622.270	41.694.271.650	-5,33%
5	Tài sản ngắn hạn khác	29.132.850	23.255.637	-20,18%
B -	TÀI SẢN DÀI HẠN	7.328.202.066	6.520.855.084	-11,02%
1	Tài sản cố định	4.860.460.789	6.211.324.428	27,79%
2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	2.422.900.026	40.000.000	-98,35%
3	Tài sản dài hạn khác	44.841.251	269.530.656	501,07%
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	129.992.618.441	133.163.675.270	2,43%

Tài sản ngắn hạn năm 2020 tăng 3,24% so với năm 2019. Nguyên nhân chủ yếu do các khoản phải thu ngắn hạn trong năm tăng 26,7% , trong khi các chi tiêu khác đều giảm

Tài sản dài hạn năm 2020 giảm 11,02% so với năm 2019 do trong năm 2020 tiếp tục trích khấu hao TSCĐ đang sử dụng, chi sửa chữa TSCĐ và không đầu tư mua sắm mới TSCĐ.

b. Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ
- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay

BẢNG PHÂN TÍCH NGUỒN VỐN

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2020	Tỷ lệ tăng/ giảm (%)
A	NỢ PHẢI TRẢ	105.102.086.868	107.763.238.847	2,53%
1	Nợ ngắn hạn	105.102.086.868	107.763.238.847	2,53%
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	24.890.531.573	25.400.436.423	2,04%
1	Vốn chủ sở hữu	24.890.531.573	25.400.436.423	2,04%
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác			
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	129.992.618.441	133.163.675.270	2,43%

Xu hướng biến động chính của cơ cấu tài chính trong năm 2020 là tăng nguồn vốn ngắn hạn. Nguồn vốn ngắn hạn tăng 2,43%, và tài sản ngắn hạn tăng 3,24%, phần tăng của của tài sản ngắn hạn được tài trợ bởi Nguồn vốn ngắn hạn là chủ yếu.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Trong năm 2020, HĐQT thực hiện một cách cẩn trọng, nghiêm túc các công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu, quan hệ nhà đầu tư, chiến lược về nhân sự... theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

HĐQT đã trình ĐHCĐ thường niên năm 2020 phê chuẩn: Thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020; Các chỉ tiêu tài chính năm 2020; Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính năm 2020.

HĐQT duy trì họp định kỳ mỗi quý ít nhất một lần theo quy định tại Điều lệ Công ty để xem xét quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với sự tham gia của Ban Tổng giám đốc.

HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể đến các thành viên, tăng cường vai trò tham mưu của các Cán bộ quản lý. Các Thành viên Hội đồng Quản trị cũng đã có nhiều cố gắng hoàn thành chức trách của mình hành động vì lợi ích của cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích của Công ty và Người lao động.

2. Kết quả đánh giá của HĐQT với Ban tổng giám đốc điều hành:

Hội đồng Quản trị luôn theo sát hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc, kịp thời chỉ đạo và giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám Đốc.

Hội đồng Quản trị đánh giá cao công tác điều hành của Ban Tổng Giám Đốc. Hội đồng Quản trị hết sức tin tưởng vào năng lực lãnh đạo và phẩm chất đạo đức của các Thành viên trong Ban Tổng giám đốc.

Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đúng định hướng của Hội đồng Quản trị trong việc tổ chức kinh doanh dịch vụ nhằm mang lại hiệu quả cao nhất, thực hiện tốt Kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên giao cho.

Sau đây là một số đánh giá cụ thể về mọi mặt hoạt động Công ty trong năm 2020:

Trong năm 2020, Ban Tổng giám đốc đã xây dựng các Kế hoạch, triển khai thực hiện các chiến lược và nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị đề ra một cách nhanh chóng, đúng hướng và hiệu quả.

Linh hoạt trong quá trình điều hành, đảm bảo kết quả thực hiện đúng mục tiêu đề ra.

Công khai, minh bạch công bố thông tin kịp thời chính xác.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

3.1. Kế hoạch Kinh doanh 2021 phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, theo sát diễn biến của nền kinh tế và tập trung nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2020	Kế hoạch năm 2021	So sánh (%)
1	Doanh thu	Tr. đ	180	192	106,7%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đ	2560	3500	136,7%
3	Cổ tức được chia/ VDL	%	7,5	8	106,7%
4	Thù lao thành viên HĐQT và BKS không chuyên trách	Tr. đ	204	204	100%

3.2. Định hướng của HĐQT:

Nghiên cứu mô hình bộ máy quản lý điều hành nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác điều hành.

Ban Tổng giám đốc phải xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh cụ thể cho từng gói thầu và phải cân đối được với kế hoạch ngân sách của năm. Phải xây dựng được kế hoạch ngân sách, kế hoạch tài chính cụ thể của năm 2021 và các năm sau.

Xây dựng phương án và có chính sách cụ thể để tăng cường công tác thu hồi vốn và các khoản công nợ một cách có hiệu quả. Có biện pháp sử dụng tốt nhất các nguồn vốn tự có và giảm thiểu sử dụng vốn vay.

Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra của HĐQT, soát xét, bổ sung, sửa đổi và hoàn thiện các qui chế nội bộ để các qui chế này thực sự là các công cụ quản lý hữu hiệu nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Quốc Lệ	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT chuyên trách
2	Ông Bùi Duy Đông	Thành viên HĐQT- Tổng giám đốc	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm
3	Ông Nguyễn Văn Tuyển	Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm
4	Ông Nguyễn Quang Huy	Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm
5	Ông Phạm Quang Phát	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành

1.1. Ông Nguyễn Quốc Lệ - Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên: Nguyễn Quốc Lệ
- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 14/01/1963
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- CMND: 036063003774 - Ngày cấp: 02/11/2017 - Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Quê quán: Xuân Châu, Xuân Trường, Nam Định
- Nơi ở hiện nay: Số 14 Đông Trà 3, Dư Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị doanh nghiệp, Kỹ sư điện
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/1985 - 9/1989	Nhà máy chế tạo cân Hải Phòng	Kỹ sư, cán bộ kỹ thuật
9/1989 - 4/1992	Xí nghiệp Giày dép số 5 Hải Phòng	Kỹ sư, cán bộ kỹ thuật
4/1992 - 2/1993	Công ty Điện nước lắp máy	Kỹ sư, Cán bộ kỹ thuật
4/1993 -12/1995	Phòng Kinh tế kỹ thuật, Cty Điện chiếu sáng Đô thị	Cán bộ kỹ thuật
1/1996 - 5/1998	Phòng kinh tế kỹ thuật, Cty Điện chiếu sáng Đô thị	Phó trưởng phòng
6/1998 - T5/2001	Đội quản lý điện, Công ty Điện chiếu sáng Đô thị	Đội trưởng
6/2001 - 5/2005	Đội xây lắp điện 2, Công ty Điện chiếu sáng Đô thị	Đội trưởng
6/2005 - 5/2006	Xí nghiệp xây lắp điện 2, Công ty Điện chiếu sáng Đô thị	Giám đốc Xí nghiệp
5/2006 - 10/2010	Công ty Điện chiếu sáng Đô thị	Phó giám đốc Công ty
7/2010 - 10/2015	Công ty TNHH MTV Điện chiếu sáng Hải Phòng	Tổng giám đốc Công ty
11/2015 - 3/2017	Công ty Cổ phần Điện chiếu sáng Hải Phòng	Tổng giám đốc
4/2017 đến nay	Công ty Cổ phần Điện chiếu sáng Hải Phòng	Chủ tịch HĐQT

- Chức vụ tại Công ty: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách.
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người liên quan tại tổ chức đăng ký giao dịch:
 - + Sở hữu cá nhân: 110.300 CP chiếm tỷ lệ 5,013 %/ VDL
 - + Đại diện sở hữu: 462.000 CP (Đại diện cổ phần của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng) chiếm tỷ lệ 21 % /VDL.

1.2. Ông Bùi Duy Đông - Thành viên HĐQT – Tổng giám đốc

- Họ và tên: Bùi Duy Đông
- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 29/05/1971
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- CMND: 030797430 - Ngày cấp: 17/03/2008 - Nơi cấp: Công an Hải Phòng
- Quê quán: Tân Viên, An Lão, Hải Phòng
- Nơi ở hiện nay : Số 33 KDC Trần Phú 2 – P. Văn Đẩu – Q. Kiến An – TP Hải Phòng
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân khoa học, Kỹ sư điện
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1997- 2001	Công ty xây lắp điện Hải Phòng	Cán bộ kỹ thuật
2002 - 2006	XN Xây lắp Điện 7, Công ty điện chiếu sáng đô thị	Cán bộ kỹ thuật
2007 - 6/2010	XN Xây lắp Điện 7, Công ty điện chiếu sáng đô thị	Giám đốc Xí nghiệp
7/2010 - 8/2015	XN Xây lắp Điện 7, Công ty TNHH MTV điện chiếu sáng Hải Phòng	Giám đốc Xí nghiệp
9/2015 - 12/2015	XN Xây lắp Điện 7, Công ty TNHH MTV điện chiếu sáng Hải Phòng	Giám đốc Xí nghiệp
1/2016 - 04/2017	Công ty cổ phần điện chiếu sáng Hải Phòng	Phó Tổng giám đốc
05/2017 đến nay	Công ty cổ phần điện chiếu sáng Hải Phòng	Tổng giám đốc

- Chức vụ tại Công ty: Tổng giám đốc công ty
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người liên quan tại tổ chức đăng ký giao dịch:
 - + Sở hữu cá nhân: 129.700CP chiếm tỷ lệ 5,89%/ VDL
 - + Đại diện sở hữu: 264.000 CP (Đại diện cổ phần của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng) chiếm tỷ lệ 12%/VDL

1.3. Ông Nguyễn Văn Tuyển - Phó Tổng giám đốc

- Họ và tên: Nguyễn Văn Tuyển
- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 17/08/1965
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- CMND: 0340650006615 - Ngày cấp: 21/05/2019 - Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Quê quán: xã Độc Lập - Huyện Hưng Hà - Tỉnh Thái Bình
- Nơi ở hiện nay: Số 105 Trần Nhân Tông, Quận Kiến An, TP. Hải Phòng
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
09/1983 - 09/1986	Trường sỹ quan phòng không – nay là Học viện phòng không không quân	Học viên
09/1986 - 07/1992	Tiểu đoàn thông tin sân bay Kiến An, sư đoàn 371 quân chủng phòng không – không quân	Cán bộ
07/1992 – 11/1995	Công ty xây lắp điện Hải Phòng – Nay là Công ty Cổ phần xây lắp điện Hải Phòng	Cán bộ kế hoạch
11/1995 – 09/2002	Công ty Điện chiếu sáng đô thị	Cán bộ kế hoạch
09/2002 – 01/2006	Công ty Điện chiếu sáng đô thị	Phó TP Kế hoạch
02/2006 – 10/2019	Công ty Điện chiếu sáng đô thị - Nay là Công ty cổ phần Điện chiếu sáng Hải Phòng	Trưởng phòng Kế hoạch
11/2019 đến nay	Công ty cổ phần Điện chiếu sáng Hải Phòng	Phó tổng giám đốc

- Chức vụ tại Công ty: Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người liên quan tại tổ chức đăng ký giao dịch:
 - + Sở hữu cá nhân: 31.400 CP chiếm tỷ lệ 1,42 %/ VDL
 - + Đại diện sở hữu: 0 Cổ phần.

1.4. Ông Nguyễn Quang Huy - Kế toán trưởng

- Họ và tên: Nguyễn Quang Huy
- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 19/11/1980
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- CMND: 031028324 - Ngày cấp: 21/11/2011 - Nơi cấp: Công An Hải Phòng
- Quê quán: Vĩnh Tiến, Vĩnh Bảo, Hải Phòng
- Nơi ở hiện nay: Số 66/212 Đà Nẵng, Lạc Viên, Ngô Quyền, Hải Phòng
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị tài chính kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
6/2002 – 3/2009	Chi cục thuế Kiến Thụy	Cán bộ tổ thanh tra
4/2009 – 7/2007	Chi cục thuế Hải An	Cán bộ tổ thanh tra
8/2007 – 6/2019	Chi cục thuế Hải An	Cán bộ đội quản lý nợ thuế
7/2009 - 10/2011	Chi cục thuế Hải An	Đội phó đội quản lý nợ thuế
11/2011–10/2015	Công ty TNHH MTV điện chiếu sáng Hải Phòng	Phó phòng Kế toán tài vụ
11/2015 đến nay	Công ty cổ phần điện chiếu sáng Hải Phòng	Kế toán trưởng

- Chức vụ tại Công ty: Kế toán trưởng công ty
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người liên quan tại tổ chức đăng ký giao dịch:
 - + Sở hữu cá nhân: 22.200 CP chiếm tỷ lệ 1,01 %/ VDL
 - + Đại diện sở hữu: 264.000 CP (Đại diện cổ phần của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng) chiếm tỷ lệ 12 % /VDL.

1.5. Ông Phạm Quang Phát– Thành viên HĐQT

- Họ và tên: Phạm Quang Phát
- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 17/7/1961
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- CMND: 001061005168 - Ngày cấp: 25/12/2015- Nơi cấp: Hà Nội
- Quê quán: Duy Tiên – Hà Nam
- Nơi ở hiện nay: Số 93A ngõ 97 Hoàng Cầu, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2000 đến 8/2015	Công ty TNHH dây và cáp điện Thăng Long	Giám đốc
Từ 9/2015- đến nay	- Công ty TNHH dây và cáp điện Thăng Long - Công ty CP Điện chiếu sáng Hải Phòng	- Giám đốc - Thành viên HĐQT

- Chức vụ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc – Công ty TNHH dây và cáp điện Thăng Long.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người liên quan tại tổ chức đăng ký giao dịch:
 - + Sở hữu cá nhân: 0 CP chiếm tỷ lệ 0 %/ VDL
 - + Đại diện sở hữu: 220.000 CP (Đại diện cổ phần của Công ty TNHH dây và cáp điện Thăng Long) chiếm tỷ lệ 10 % /VDL

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị luôn đảm bảo các kỳ họp thường kỳ và bất thường luôn có mặt đầy đủ các thành viên (hoặc ủy quyền), do Chủ tịch HĐQT chủ trì, các cuộc họp đều có mời Trưởng ban kiểm soát. Nội dung của các kỳ họp đều có sự trao đổi bàn bạc, báo cáo kết quả hoạt động điều hành các thành viên đóng góp ý kiến, giải pháp để Ban giám đốc thực hiện. Nghị quyết HĐQT được thông báo đến tất cả cán bộ chủ chốt và phân tích rõ nguyên nhân có hướng xử lý các tồn tại.

- Thông qua các chủ trương để Ban tổng giám đốc đưa ra biện pháp cụ thể để ổn định và đẩy mạnh hoạt động kinh doanh. Có những giải pháp tháo gỡ những khó khăn, thúc đẩy SXKD, quản lý để bộ máy điều hành hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch. Đặc biệt là giám sát quản trị rủi ro.

- Các thành viên HĐQT đều có ý thức trách nhiệm cao, phát huy khả năng cộng sự, hỗ trợ tích cực để Ban tổng giám đốc làm tốt công tác điều hành kinh doanh.

- HĐQT đã phê chuẩn những đề xuất của Ban tổng giám đốc về các chính sách trong điều hành SXKD.

- Bên cạnh các hoạt động nghiệp vụ không để xảy ra rủi ro, thất thoát vốn.

2. Danh sách Ban kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Đào Thị Tuyết Nga	Trưởng Ban kiểm soát
2	Ông Phạm Ngọc Sơn	Thành viên Ban kiểm soát
3	Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh	Thành viên Ban kiểm soát

2.1. Bà Đào Thị Tuyết Nga - Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên: Đào Thị Tuyết Nga
- Giới tính: Nữ
- Sinh ngày: 15/01/1981
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- CMND: 031062221 - Ngày cấp: 08/03/2006 - Nơi cấp: Công an Hải Phòng
- Quê quán: Đông Hưng, Thái Bình
- Nơi ở hiện nay: Số 57 đường An Dương 2, An Đồng, An Dương, Hải Phòng
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị quản trị tài chính kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
4/2011 – 8/2015	Công ty TNHH MTV điện chiếu sáng Hải Phòng	Kế toán viên
9/2015 đến nay	Công ty cổ phần điện chiếu sáng Hải Phòng	Trưởng ban kiểm soát

- Chức vụ tại Công ty: Trưởng ban kiểm soát
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao Ban kiểm soát chuyên trách
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người liên quan tại tổ chức đăng ký giao dịch:
 - + Sở hữu cá nhân: 1.300 CP chiếm tỷ lệ 0,06 %/ VDL
 - + Đại diện sở hữu: 66.000 CP (Đại diện cổ phần của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng) chiếm tỷ lệ 3% /VDL

2.2. Ông Phạm Ngọc Sơn - Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên: Phạm Ngọc Sơn
- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 09/01/1977
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- CMND: 031001064 - Ngày cấp: 23/03/2009 - Nơi cấp: Công an Hải Phòng
- Quê quán: Xã An Hưng, huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng
- Nơi ở hiện nay: Số 87/63 Phố Cẩm, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản lý kinh tế, cử nhân KT chuyên ngành Kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 05/1999 đến tháng 09/2016	Sở Tài chính	CV phòng Quản lý công sản
Từ tháng 10/2016 đến tháng 04/2018	- Sở Tài chính	- CV phòng Tài chính doanh nghiệp
Tháng 05/2018 đến nay	- Sở Tài chính - Công ty CP Điện chiếu sáng HP	- CV phòng Tài chính doanh nghiệp - Thành viên BKS

- Chức vụ tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Chuyên viên phòng Tài chính doanh nghiệp – Sở Tài chính
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao Ban kiểm soát
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người liên quan tại tổ chức đăng ký giao dịch:
 - + Sở hữu cá nhân: 0 CP chiếm tỷ lệ 0 %/ VDL
 - + Đại diện sở hữu: 66.000 CP (Đại diện cổ phần của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng) chiếm tỷ lệ 3 % /VDL

2.3. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên: Nguyễn Thị Ngọc Anh

- Giới tính: Nữ

- Sinh ngày: 21/01/1979

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- CMND: 031179006126 - Ngày cấp: 21/01/2019 - Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH.

- Quê quán: Thanh Bình, Thanh Hà, Hải Dương

- Nơi ở hiện nay: Số 14 ngõ 56 Cát cụt, An Biên, Lê Chân, Hải Phòng

- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân QTKD – TCTD; Cử nhân Ngoại ngữ tiến Anh

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Tháng 10/2002 – đến nay	Xí nghiệp quản lý điện 2 Công ty Cổ phần Điện chiếu sáng Hải Phòng	Nhân viên văn phòng
06/2020 đến nay	Công ty cổ phần điện chiếu sáng Hải Phòng	Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao Ban kiểm soát

- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người liên quan tại tổ chức đăng ký giao dịch:

+ Sở hữu cá nhân: 5.900 CP chiếm tỷ lệ 0,268 % /VĐL

+ Đại diện sở hữu: 0 CP chiếm tỷ lệ 0 % /VĐL

3b. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Ban kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cho từng thành viên và phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

- Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt và hoạt động Công ty Cổ phần Điện chiếu sáng HP, Ban Kiểm soát Công ty đã tổ chức các cuộc họp Ban kiểm soát, bao gồm đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh.

+ Tham gia vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị hàng quý, các cuộc họp giao ban, điều hành sản xuất của Công ty. Mục đích đảm bảo các hoạt động của công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

+ Giám sát việc thực hiện pháp luật Nhà nước, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, thực hiện Điều lệ của Công ty;

+ Tổ chức họp định kỳ và họp khi có công việc đột xuất để triển khai công việc theo nhiệm vụ, chức năng được giao luôn bám sát nghị quyết đại hội cổ đông.

+ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

+ Giám sát và Phối hợp với HĐQT, Ban Giám đốc, các phòng ban nghiệp vụ quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty;

+ Kiểm tra báo cáo tài chính quý, năm, phân tích đánh giá, dự báo tình hình tài chính, khả năng bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:

Năm 2020 công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát được thực hiện theo đúng chương trình kế hoạch đã xây dựng và ngày càng được tăng cường, đặc biệt là sự quan tâm và tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc Công ty. Ban kiểm soát đã thực hiện được đúng chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của mình cụ thể qua kết quả dưới đây:

+ Hàng tháng, quý được tham sự họp HĐQT và tham gia ý kiến vào các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và những quy định, quy chế quản lý điều hành của Công ty.

+ Tiếp nhận đầy đủ, kịp thời các thông tin như: Báo cáo tài chính, báo cáo kết quả hoạt động SXKD hàng quý, năm; Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, các nghị quyết, quy định, quy chế quản lý... các quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng cán bộ phát hành từ Hội đồng quản trị và lãnh đạo Công ty.

Công tác kiểm tra, giám sát tại Công ty

- Thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc

- Báo cáo tài chính đã được kiểm tra, kiểm toán, phương pháp lập báo cáo đúng chế độ tài chính - kế toán hiện hành, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

- Công ty đã thực hiện tốt nghĩa vụ đối với Ngân sách Nhà nước, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và người lao động.

- Phối hợp với các phòng ban của Công ty kiểm tra giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, tính toán và tập hợp đầy đủ các chi phí để báo cáo HĐQT và Ban Giám đốc.

3. Các giao dịch Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

3.1. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có.

3.2. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

VI. Báo cáo tài chính (kèm theo BCTC đã được kiểm toán)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



CHỦ TỊCH HĐQT
NGUYỄN QUỐC LỆ